

**PHƯƠNG ÁN
Ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025
trên địa bàn xã Sơn Tịnh**

*(Kèm theo Quyết định số: 716/QĐ-UBND ngày 31/7/2025
của Chủ tịch UBND xã Sơn Tịnh)*

**PHẦN I:
ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG**

I. Căn cứ pháp lý để xây dựng Phương án

- Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023;
- Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật đê điều ngày 17/6/2020;
- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;
- Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;
- Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 29/6/2024 của Chính phủ về việc đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai trong thời gian kiện toàn cơ quan chỉ đạo, chỉ huy phòng thủ dân sự các cấp;
- Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra;

Kết quả thống kê của các thôn về kế hoạch di dời, sơ tán dân, phòng, tránh thiên tai.

II. Điều kiện tự nhiên

Xã Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, được thành lập theo Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trên cơ sở hợp nhất xã Tịnh Bình, Tịnh Sơn và Thị trấn Tịnh Hà, có diện tích tự nhiên 59,785km², 42.380 nhân khẩu thành 01 đơn vị hành chính cấp xã và 19 thôn.

Có giới cận: Phía đông giáp Phường Trương Quang Trọng, phía Tây giáp xã Ba Gia và xã Trường Giang, phía Nam giáp Sông Trà khúc (xã Nghĩa Giang và xã Trà Giang), phía Bắc giáp xã Thọ Phong.

Vì điều kiện địa lý tự nhiên của xã như đã nêu trên nên dễ xảy ra tình trạng

ngập úng cục bộ ở một số khu vực khi có lũ, lụt xảy ra, dẫn đến thiệt hại tài sản, hoa màu của nhân dân; một số công trình thủy lợi, hồ, đập trên địa bàn xã đã được đầu tư xây dựng lâu năm đến nay đã xuống cấp. Các phương tiện phục vụ cho công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn còn nhiều hạn chế; những vùng dọc theo ven sông Trà Khúc thường bị sạt lở và bồi lấp khá lớn, nhiều vùng bị ngập sâu, chia cắt, khi có mưa lũ có thể gây thiệt hại lớn về người, tài sản của nhà nước và nhân dân.

III. Tình hình thiên tai năm 2025

Theo nhận định của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Quảng Ngãi tại bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thời hạn mùa tại Công văn số 02/QNGA ngày 15/4/2025 như sau:

1. Nắng nóng

- Khả năng từ giữa và cuối tháng 4 nắng nóng và nắng nóng gay gắt diện rộng xuất hiện nhiều hơn. Các đợt nắng nóng gay gắt kéo dài chủ yếu tập trung trong giai đoạn từ tháng 5 đến tháng 7/2025, với tần suất từ 2 đến 4 đợt/tháng.

- Hiện tượng nắng nóng và nắng nóng gay gắt tiếp tục xảy ra trong tháng 8 với khoảng từ 2 đến 3 đợt/tháng, sang tháng 9 nắng nóng suy giảm dần về cường độ và có khả năng kết thúc vào khoảng đầu tháng 9.

2. Bão, áp thấp nhiệt đới (ATNĐ)

- Từ tháng 2/2025 đến nửa đầu tháng 4/2025, trên khu vực Biển Đông đã xuất hiện 01 ATNĐ, đây là ATNĐ đầu tiên của năm 2025. Sáng ngày 12/2/2025, vùng áp thấp trên khu vực Giữa Biển Đông mạnh lên thành ATNĐ và chủ yếu di chuyển chậm theo hướng Tây Bắc. Đến 10 giờ ngày 14/2/2025, ATNĐ suy yếu thành một vùng áp thấp trên vùng biển phía Tây của khu vực Giữa Biển Đông và không ảnh hưởng đến đất liền nước ta.

- Từ tháng 8 đến tháng 10/2025 khả năng có khoảng từ 6 đến 8 cơn bão/ATNĐ xuất hiện trên khu vực Biển Đông; có khoảng từ 01 đến 03 cơn bão ảnh hưởng (trực tiếp hoặc gián tiếp) đến tỉnh Quảng Ngãi.

3. Không khí lạnh

- Từ tháng 2 đến nửa đầu tháng 4/2025 có 7 đợt không khí lạnh tăng cường vào các ngày (*từ ngày 03 đến ngày 04/2, từ ngày 07 đến ngày 08/2, từ ngày 23 đến ngày 25/2; từ ngày 06 đến ngày 08/3, từ ngày 16 đến ngày 19/3, từ ngày 30/3 đến ngày 01/4 và ngày 13/4*).

- Có khả năng bắt đầu ảnh hưởng chủ yếu đến Quảng Ngãi từ tháng 10 từ 01 đến 02 đợt (như TBNN).

4. Mưa

- Tổng lượng mưa tháng 2/2025 cao hơn nhiều so với TBNN đạt từ 250% đến 500%.

- Tổng lượng mưa tháng 3/2025 thấp hơn so với TBNN đạt từ 50% đến 80%.

- Lượng mưa tháng 5 vùng núi xấp xỉ TBNN đạt từ 80% đến 100% với lượng mưa phổ biến từ 150 đến 200 mm, vùng đồng bằng thấp hơn so với TBNN đạt từ 60% đến 80%, lượng mưa phổ biến từ 30 đến 60 mm.

- Lượng mưa tháng 6 xấp xỉ thấp hơn so với TBNN đạt từ 70% đến 90%, lượng mưa phổ biến từ 100 đến 200 mm ở vùng núi và từ 40 đến 70 mm ở vùng đồng bằng.

- Lượng mưa tháng 7 cao hơn so với TBNN đạt từ 120% đến 150%, lượng mưa phổ biến từ 150 đến 250 mm ở vùng núi và từ 60 đến 120 mm ở vùng đồng bằng.

- Lượng mưa trong tháng 8 đến tháng 10 khả năng xuất hiện từ 02 đến 04 đợt mưa lớn.

IV. Xác định loại hình thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai có khả năng xảy ra tại địa phương

1. Các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra

a) Bão và ATNĐ

- Tần suất xuất hiện trung bình khoảng: 0,28 cơn/năm.
- Thời gian xuất hiện phổ biến: Từ tháng 5 đến tháng 12.
- Cường độ bão xuất hiện nhiều (*khi đổ bộ*): Từ cấp 9 đến cấp 12.

b) Lũ, ngập lụt

- Tần suất xuất hiện trung bình khoảng: Từ 5 đến 7 đợt lũ/năm.
- Thời gian xuất hiện:
 - + Lũ tiểu mãn: Thường xuất hiện vào tháng 5 hoặc tháng 6.
 - + Lũ sớm: Thường xuất hiện vào cuối tháng 8 hoặc đầu tháng 9.
 - + Lũ chính vụ: Thường xuất hiện vào tháng 10 hoặc đầu tháng 11.
 - + Lũ muộn: Thường xuất hiện vào cuối tháng 12 hoặc đầu tháng 01 năm sau.
- Đỉnh lũ xuất hiện nhiều: Từ mức báo động 3 đến mức báo động 3+1m.

c) Lũ quét, ngập úng: Các thôn trên địa bàn xã có địa hình tương đối bằng phẳng, không có đồi núi dốc cao xen kẽ thung lũng, nên ít nguy cơ xảy ra lũ quét. Tuy nhiên trên địa bàn xã có một số vùng thấp trũng, ven sông nên dễ xảy ra tình trạng ngập úng cục bộ khi mưa lũ lớn xảy ra.

d) Sạt lở bờ sông: Tình hình sạt lở bờ sông Trà Khúc trên địa bàn xã hiện nay vẫn còn diễn ra, trong những năm qua thường xảy ra ở các thôn: Diên Niên, An Thọ, Phước Lộc Tây, Trường Xuân. Tuy nhiên trong những năm qua và hiện tại nhà nước đang đầu tư xây dựng kè chống sạt lở nên tình trạng sạt lở bờ sông Trà Khúc thuộc địa bàn xã cũng đã giảm đáng kể. Tuy nhiên, hiện nay tại địa bàn đội 9, thôn Phước Lộc Tây dọc sông Trà Khúc có đoạn kè với chiều dài khoảng 350m được xây dựng hoàn thành vào 2008 có dấu hiệu sạt trượt, sụt lún về phía sông Trà Khúc.

đ) Sạt lở bờ suối: Tình hình sạt lở bờ suối trên địa bàn xã hiện nay vẫn còn diễn ra; thường xảy ra trên các tuyến suối Tam Hân, Miếu Ngói, Bến Bè, Bà Mẹo, Bà Tá.

e) Sạt lở núi: Nguy cơ xảy ra ở khu vực Núi Tròn, thôn Diên Niên.

g) Gió mùa Đông Bắc (không khí lạnh): Thường ảnh hưởng đến thời tiết tỉnh

Quảng Ngãi nói chung và trên địa bàn xã Sơn Tịnh nói riêng từ tháng 10 năm trước đến tháng 3 năm sau. Trung bình hàng năm có khoảng 10 đến 13 đợt gió mùa Đông Bắc gây ảnh hưởng đến địa bàn; những đợt gió mùa Đông Bắc tràn về thường kết hợp với nhiều động nhiệt đới ở phía Nam Biển Đông như bão, áp thấp nhiệt đới, dẫy hội tụ nhiệt đới,... gây ra mưa to kéo dài nhiều ngày hình thành những trận lũ lớn, gây ngập lụt nghiêm trọng. Gió mùa Đông Bắc thường ảnh hưởng trên phạm vi toàn xã.

h) Đông, lốc, sét

- Trên địa bàn xã, bình quân hàng năm có khoảng 20 đến 50 ngày có đông, lốc; có khoảng 4 đến 6 trận đông, lốc lớn, xuất hiện cả gió xoáy mạnh xảy ra vào các tháng 3, 5, 6, 7, 10 và 11. Đông, lốc, sét xảy ra khá thường xuyên hàng năm.

- Ngoài ra, cũng có một số loại hình thiên tai khác xuất hiện trên địa bàn xã như: Hạn hán, sương mù, gió mùa Tây Nam, gió mùa Đông Bắc rét đậm, rét hại, gió mạnh,...

2. Đánh giá cấp độ rủi ro thiên tai cho các khu vực

a) Đối với bão

- Các cấp độ rủi ro được quy định tại Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai. Trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi nói chung, các khu vực bị ảnh hưởng các cấp độ rủi ro thiên tai đối với bão, áp thấp nhiệt đới như sau:

Cấp độ rủi ro thiên tai	Vị trí hoạt động của bão	Khu vực bị ảnh hưởng
3	Áp thấp nhiệt đới, bão mạnh từ cấp 8 đến cấp 11 hoạt động vùng biển ven bờ, trên đất liền tỉnh Quảng Ngãi và các tỉnh lân cận (Đà Nẵng, Gia Lai)	Trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi bị ảnh hưởng gián tiếp
4	Bão mạnh cấp 12 đến cấp 15 hoạt động trên vùng biển ven bờ, trên đất liền tỉnh Quảng Ngãi và các tỉnh lân cận (Đà Nẵng, Gia Lai)	Toàn tỉnh bị ảnh hưởng trực tiếp
5	Siêu bão từ cấp 16 trở lên hoạt động trên vùng biển ven bờ, trên đất liền tỉnh Quảng Ngãi và các tỉnh lân cận (Đà Nẵng, Gia Lai)	Toàn tỉnh bị ảnh hưởng trực tiếp

- Ngoài ra, căn cứ vào diễn biến, hướng di chuyển của áp thấp nhiệt đới, bão mà xác định khu vực ảnh hưởng trực tiếp, gián tiếp của từng cơn bão, áp thấp nhiệt đới để đưa ra các biện pháp chỉ huy, chỉ đạo ứng phó phù hợp.

b) Đối với lốc, sét, mưa đá: Cấp độ 1, cấp độ 2: Khu vực có khả năng xảy ra lốc, sét, mưa đá là bất kỳ khu vực nào trên địa bàn xã, thời gian xảy ra nhiều nhất tập trung từ tháng 4 đến tháng 7 hàng năm.

c) Đối với lũ, ngập lụt

Theo quy định tại Phụ lục VIII, Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai.

TT	Sông	Sông Trà Khúc
1	Cấp độ 1	Từ mức báo động 1 đến mức báo động 2 và dưới báo động 3
2	Cấp độ 2	Từ mức báo động 2 đến dưới mức báo động 3 + 1m
3	Cấp độ 3	Báo động 3 + 1m trở lên

- Cấp độ 1: Mức nước lũ cao từ mức báo động 1 đến dưới mức báo động 2 trên sông Trà Khúc (*tại Trạm thủy văn Cầu Trà Khúc trên sông Trà Khúc*).

Đối với cấp độ này, chưa gây ngập lụt tại các khu vực dân cư, chủ yếu nguy cơ ảnh hưởng đến các hộ dân khu vực trung, thấp ven sông Trà Khúc và một số khu vực lân cận tại thôn Diên Niên.

- Cấp độ 2: Mức nước lũ cao từ mức báo động 2 đến dưới mức báo động 3 + 1m tại sông Trà Khúc (*tại Trạm thủy văn Cầu Trà Khúc trên sông Trà Khúc*). Đối với cấp độ này chia ra làm các tình huống như sau:

+ Tình huống 1: Mức nước lũ cao từ mức báo động 2 đến dưới mức báo động 3 (*tại Trạm thủy văn Cầu Trà Khúc trên sông Trà Khúc*). Tình huống này chưa ngập lụt tại các khu vực dân cư, chủ yếu nguy cơ ảnh hưởng đến các hộ dân khu vực trung, thấp ven sông Trà Khúc và một số hộ dân đội 16, đội 17, đội 19, thôn Diên Niên (đọc tuyến QL24B khu vực cầu Tam Hân, cầu Miếu Ngói), đội 2, thôn Bình Thọ (cầu Ân).

+ Tình huống 2: Mức nước lũ cao từ mức báo động 3 đến dưới mức báo động 3 + 1m (*tại Trạm thủy văn Cầu Trà Khúc trên sông Trà Khúc*). Tình huống này bắt đầu ngập lụt tại các khu vực dân cư; khu vực bị ảnh hưởng vùng hạ du ven sông Trà Khúc, các vùng lân cận và một số hộ dân đội 16, đội 17, đội 18, đội 19, thôn Diên Niên (đọc tuyến QL24B khu vực cầu Tam Hân, cầu Miếu Ngói), đội 2, thôn Bình Thọ (cầu Ân); thôn Lâm Lộc Nam (cầu Kiến và cầu Bà Tá) và một số địa bàn khác trên địa bàn xã.

- Cấp độ 3: Mức nước lũ cao từ mức báo động 3 + 1m trở lên tại sông Trà Khúc (*tại Trạm thủy văn Cầu Trà Khúc trên sông Trà Khúc*). Tình huống này đã gây ngập lụt trên diện rộng tại các khu vực dân cư; khu vực bị ảnh hưởng vùng hạ du ven sông Trà Khúc và các khu vực lân cận thuộc địa bàn các xã Tịnh Sơn (cũ), Tịnh Bình (cũ), thị trấn Tịnh Hà (cũ).

d) Đối với lũ quét: Ít có nguy cơ xảy ra trên địa bàn xã.

đ) Đối với sạt lở đất, sụt lún đất do dòng chảy hoặc mưa lớn: Khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng được xác định là các khu vực ven sông, ven suối trên địa bàn xã. Cấp độ rủi ro từ cấp độ 1 đến cấp độ 2, tùy theo diễn biến mưa tại các khu vực.

V. Đặc điểm dân sinh và xác định đối tượng dễ bị tổn thương; dự kiến khu vực sơ tán và một số yêu cầu khác.

1. Dân cư hiện có

- Tổng dân số: **42.380** người (*dân tộc kinh 42.380 người và dân tộc khác 0 người*);
- Số người trên độ tuổi lao động (từ 60 trở lên): 5.647 người.
- Số lượng trẻ em (dưới 15 tuổi): 5.341 người;
- Số người khuyết tật: 986 người.

(Chi tiết theo Biểu 01 đính kèm)

2. Tình hình dân sinh

- Tổng số hộ gia đình: 9.846 hộ; trong đó:
- Số hộ sản xuất nông, lâm, thủy sản: 6.805 hộ;
- Số hộ sản xuất phi nông nghiệp: 3.041 hộ;
- Số hộ nghèo: 194 hộ;
- Số hộ cận nghèo: 710 hộ.

3. Nhà ở

- Tổng số nhà: 9.798 nhà; trong đó:
- Nhà kiên cố: 6.385 nhà;
- Nhà bán kiên cố: 3.238 nhà;
- Nhà thiếu kiên cố: 168 nhà;

(Chi tiết theo Biểu 02 đính kèm)

Dân cư trên địa bàn xã sinh sống tập trung tại các khu vực có địa hình cao ráo, có điều kiện phát triển kinh tế; một số ít dân cư sinh sống tại các khu vực thấp trũng, dễ xảy ra ngập úng, sạt lở.

Đối tượng dễ bị tổn thương là người già, người tàn tật, phụ nữ và trẻ em; những hộ gia đình sống ở vùng trũng thấp nhưng nhà ở chưa được kiên cố hoặc tầng hóa để tránh trú mỗi khi mưa lũ, bão xảy ra.

2. Các công trình có thể sơ tán dân đến nơi an toàn:

Các công trình phục vụ cho công tác sơ tán, di dời dân khi có bão, lũ xảy ra là các công trình được xây dựng kiên cố, ở những khu vực cao, không ngập úng như: Trụ sở UBND các xã (cũ), Trường học, Trạm Y tế và các Nhà sinh hoạt văn hóa thôn, nhà sinh hoạt xóm hoặc nhà của những hộ dân được xây dựng kiên cố, tầng hóa.

Các công trình này về cơ bản đáp ứng được nhu cầu sơ tán nhân dân thi có bão lũ xảy ra.

(Chi tiết theo Biểu 03 đính kèm)

3. Các công trình xung yếu, trọng điểm trên địa bàn

a) Công trình Hồ chứa nước, trạm bơm:

- Các công trình đang tích nước do địa phương quản lý trong thời kỳ mưa, lũ: 02 hồ.

+ Hồ chứa nước Hóc Khế, thôn Bình Nam.

+ Hồ chứa nước Đá Chồng, thôn Bình Bắc.

- Công trình do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh quản lý: Trạm bơm 5, Trạm bơm 6, các tuyến kênh thuộc hệ thống kênh chính Bắc.

b) Công trình giao thông trọng điểm: Yêu cầu về phòng, chống thiên tai; sẵn sàng các phương án ứng cứu sự cố công trình do thiên tai gây ra gồm các tuyến đường như:

- Đoạn đường QL24B đi qua Cầu Tam Hân, đội 19 thôn Diên Niên.

- Đoạn đường QL24B đi qua Cầu Miếu Ngói, đội 16, 17, thôn Diên Niên.

- Đoạn đường QL24B đi qua Cầu Kiến, cầu bà Tá, thôn Lâm Lộc Nam và thôn Hà Trung.

- Đoạn đường Tịnh Hà – Tịnh Bắc, Chợ Mới – Chợ Đình - Phước Lộc đi qua cầu Ân, thôn Bình Thọ, thôn Bình Đông và thôn Lâm Lộc Nam.

VI. Nuôi trồng thủy sản và sản xuất nông nghiệp

1. Nuôi trồng thủy sản

Sông Trà Khúc thuộc địa bàn đội 9, thôn Phước Lộc Tây, có 34 hộ nuôi cá lồng, với tổng số 77 lồng, trong đó cá Trắm cỏ có 54 lồng, cá Chình có 23 lồng.

(Chi tiết theo Biểu 06 đính kèm)

2. Sản xuất nông nghiệp chính và chăn nuôi gia súc gia cầm

- Cây lúa (vụ Hè Thu): 1.688,00 ha.

- Cây hoa màu các loại (vụ Hè Thu): 1.643,00 ha.

- Cây lâu năm 76,00 ha.

- Rừng sản xuất 477,00 ha.

- Đàn gia súc 19.390 con.

- Đàn gia cầm 161.093 con.

(Chi tiết theo Biểu 07 đính kèm)

Tình hình sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi của nhân dân cơ bản đáp ứng được kế hoạch đã đề ra; các sản phẩm nông nghiệp, chăn nuôi được thu hoạch cơ bản đảm bảo đạt năng suất.

VII. Nguyên tắc cơ bản trong phòng, chống thiên tai

- Phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục hậu quả khẩn trương và hiệu quả.

- PCTT là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; trong đó, nhà nước giữ vai trò chủ đạo, tổ chức, cá nhân chủ động, cộng đồng giúp nhau.

- PCTT được thực hiện theo phương châm 4 tại chỗ: Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, vật tư, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ.

- PCTT phải dựa trên cơ sở khoa học; kết hợp sử dụng kinh nghiệm truyền thống với tiến bộ khoa học và công nghệ; kết hợp giải pháp công trình và phi công trình, bảo vệ môi trường, hệ sinh thái và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- PCTT được thực hiện theo sự phân công, phân cấp, phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng, phù hợp với các cấp độ rủi ro thiên tai.

PHẦN II

NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

I. Công tác chuẩn bị

1. Về hành chính và công tác chỉ huy: Đề chủ động trong công tác PCTT và TKCN; UBND xã, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã kịp thời tổ chức kiện toàn bộ máy, phân công nhiệm vụ các thành viên, ban hành các văn bản chỉ đạo.

2. Về chỉ huy

a) Chỉ huy ứng phó rủi ro thiên tai cấp độ 1: Chủ tịch UBND xã có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy, huy động nguồn lực tại chỗ để ứng phó khi có thiên tai xảy ra.

b) Chỉ huy ứng phó rủi ro thiên tai cấp 2: Chủ tịch UBND xã thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 7 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP; tuân thủ sự chỉ huy của cấp trên; hướng dẫn và tổ chức sơ tán người dân đến nơi an toàn.

3. Chuẩn bị về thông tin liên lạc

- Số điện thoại thường trực: Đại diện Ông: Huỳnh Văn Viện - Phó Chủ tịch UBND xã, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và PCTT xã: 0916497579.

- Điện thoại của các thành viên chủ chốt:

+ Ông: Đặng Xuân Trung - Chủ tịch UBND xã, Trưởng ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã: 0986043079.

+ Ông: Hoàng Văn Tuấn, Trưởng phòng Kinh tế (phụ trách công tác PCTT): 0935847357.

+ Ông: Phạm Văn Lành - Phó Chủ tịch UBND xã, Phó Trưởng ban Ban Chỉ huy PCTT và PCTT xã: 0908456007.

+ Ông: Phạm Tấn Dự - Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã, Phó Trưởng ban Ban Chỉ huy PCTT và TKCN: 0982898370.

+ Ông: Võ Minh Tâm - Trưởng Công an xã, Phó Trưởng ban Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã: 0914129000.

+ Ông: Lê Công Chúc – Phó Trưởng Phòng Kinh tế xã, Ủy viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã: 0947745739.

+ Ông: Tôn Long Sĩ – Chuyên viên Phòng Kinh tế xã, Ủy viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã: 0947745739.

4. Chuẩn bị lực lượng tại chỗ

a) Ổ xã

- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN: 54 người do Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và PCTT xã chỉ huy.
- Tổ giúp việc cho Ban Chỉ huy PCTT và PCTT xã: 12 người do Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã chỉ huy.
- Lực lượng Công an: Khoảng 27 người do Công an xã chỉ huy.
- Lực lượng Quân sự: Khoảng 36 người do Ban Chỉ huy Quân sự xã chỉ huy.
- Lực lượng đội xung kích PCTT (kể cả lực lượng tại các thôn): Khoảng 242 người do Ban Chỉ huy Quân sự xã chỉ huy.
- Lực lượng Phụ nữ PCTT: Khoảng 42 người do Hội Phụ nữ xã chỉ huy.
- Lực lượng Đoàn thanh niên PCTT: Khoảng 45 người do Công an xã chỉ huy.

b) Các công ty, xí nghiệp đóng trên địa bàn xã: Căn cứ tình hình thực tế của mỗi đơn vị huy động lực lượng đảm bảo phục vụ công tác ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

5. Chuẩn bị phương tiện, thiết bị, vật tư, vật liệu tại chỗ

- Huy động 24 xe vận tải của các cá nhân và doanh nghiệp trên địa bàn xã (Phòng Kinh tế xã chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch huy động).
- Canô (ghe máy) các loại 02 chiếc.
- Xe phục vụ cho công tác chỉ huy: 03 xe (UBND xã 01 xe, Công an xã 02 xe).
- Xuồng nhôm các loại: 16 chiếc.
- Nhà bạt 16,5 m²: 02 bộ.
- Phao tròn cứu sinh 150 cái.
- Phao áo cứu sinh 150 cái.
- Phao bè 03 cái.
- Máy phát điện 05 cái.
- Thiết bị chữa cháy 60 bộ của Công an xã.
- Máy cắt thực bì chữa cháy 05 cái (UBND xã 01 cái, Ban Chỉ huy Quân sự xã 01 cái, Công an xã 03 cái).
- Loa cầm tay 11 cái.
- Cửa lốc 04 cái.

6. Biện pháp bố trí, sử dụng phương tiện, thiết bị (vùng xung yếu)

Các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị phục vụ công tác PCTT cấp xã có trách nhiệm thực hiện một số nội dung như sau:

- Tổ chức kiểm tra, vận hành chạy thử, duy tu, bảo dưỡng đảm bảo sẵn sàng hoạt động khi có yêu cầu.

- Bố trí phương tiện, thiết bị ứng trực đến địa bàn xung yếu được phân công trước khi bão đổ bộ hoặc có lũ trên mức báo động 3 khoảng 1 m (*địa bàn phân công ứng trực 24/24 giờ*).

- Tổ chức chỉ huy, bố trí nhân sự đảm bảo vận hành trang thiết bị, máy móc ở nơi tập kết và hiện trường ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Tổ chức tập kết, bảo quản vật tư, vật liệu phục vụ ứng phó các tình huống xảy ra và thường xuyên theo dõi, kiểm tra chất lượng, số lượng đảm bảo yêu cầu cần thiết.

7. Chuẩn bị hậu cần

- UBND xã bố trí kinh phí từ nguồn kinh phí PCTT và nguồn kinh phí dự phòng ngân sách xã.

- Các cơ quan, đơn vị bố trí dự phòng kinh phí phù hợp quy định của Nhà nước và đặc điểm, điều kiện của địa phương.

8. Dự trữ lương thực, thực phẩm, nước uống trong nhân dân

- Tổ chức dự trữ hoặc hợp đồng cung ứng chủ động với các cơ sở sản xuất - kinh doanh, vận động nhân dân tự dự trữ trong gia đình lương thực đảm bảo sử dụng tối thiểu trong 15 ngày.

- Các mặt hàng dự trữ, cung ứng thiết yếu như: Gạo, mì tôm, bánh mì, bánh ngọt các loại, nước uống đóng chai,...

II. Phương án ứng phó ứng với cấp độ rủi ro thiên tai

1. Đối với bão, áp thấp nhiệt đới

a) Cấp độ rủi ro 3 và 4

a.1) Khi bão hoạt động trên biển Đông và có hướng di chuyển vào đất liền

- Phòng Kinh tế tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã, UBND xã ban hành các công điện, văn bản chỉ đạo các phòng, ban, ngành, đơn vị thuộc xã và các cơ quan của tỉnh, trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn xã và các đơn vị liên quan tổ chức phòng, tránh, ứng phó với bão, áp thấp nhiệt đới.

- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã hướng dẫn, kiểm tra nhân dân chằng chống nhà cửa, phát dọn cây cối, thu hoạch mùa màng,...

+ Chủ động phương án phòng, chống lũ do mưa, bão có thể gây ra.

+ Sẵn sàng kế hoạch sơ tán dân.

+ Sẵn sàng lực lượng, phương tiện tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

+ Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra nhân dân chằng chống nhà cửa, phát dọn cây cối, thu hoạch nông sản,...

+ Phân công kiểm tra, đôn đốc tại hiện trường (ở từng thôn).

+ Triển khai sơ tán nhân dân ở những vùng xung yếu, những hộ dân có nhà ở yếu, tạm bợ, nước lũ dâng cao, ... đến nơi an toàn.

+ Thu dọn lồng bè nuôi trồng thủy sản trên sông Trà Khúc.

a.2) Khi bão có khả năng hoạt động trên đất liền

Thực hiện các nội dung phòng ngừa, ứng phó như ở tình huống trên và triển khai thêm các nhiệm vụ sau:

- Tổ chức sơ tán nhân dân đến các công trình kiên cố (trụ sở cơ quan, trường học, trạm y tế, nhà dân kiên cố,...) trước khi bão đổ bộ vào đất liền.
- Đảm bảo hậu cần từ nguồn dự trữ của UBND xã và nhân dân tại nơi sơ tán.
- Chằng, chống, bảo vệ các công trình, các khu công nghiệp, các trụ ăng ten,...
- Triển khai các biện pháp bảo vệ an toàn nhà xưởng, trụ sở làm việc, đặc biệt là ở các khu công nghiệp (nếu có).
- Kiểm soát chặt chẽ an toàn hồ chứa nước, kè, công trình xây dựng đang thi công, bờ sông, bờ suối,...
- Tổ chức lực lượng ứng trực sẵn sàng triển khai cứu trợ, cứu hộ - cứu nạn, sơ cứu - cấp cứu,...
- Theo dõi, báo cáo kịp thời các tình huống phức tạp cần sự trợ giúp từ cấp trên để xử lý, ứng phó.

Một số nhiệm vụ trọng tâm của các cơ quan, đơn vị liên quan như sau

- Phòng Kinh tế xã (*cơ quan Thường Trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã*)
 - + Tiếp nhận, tham mưu cho UBND xã, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã triển khai chỉ đạo của tỉnh và trung ương.
 - + Tham mưu cho Chủ tịch UBND xã ban hành các công điện, văn bản chỉ đạo trong công tác phòng, chống bão, lũ.
 - + Tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã chỉ đạo đơn vị Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp (*gọi tắt HTX*) thực hiện đảm bảo an toàn các hồ chứa nước thủy lợi, triển khai phương án PCTT đảm bảo an toàn đập và an toàn cho nhân dân ở vùng hạ lưu công trình; chú trọng đến các hồ chứa, bờ sông, bờ suối nơi xung yếu.
 - + Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Khí tượng thủy văn, thông tấn, báo chí thường xuyên cung cấp thông tin về diễn biến của bão đến nhân dân để chủ động phòng tránh thiên tai.
 - + Phối hợp với các thôn rà soát, thống kê cụ thể số lượng người cần di dời, sơ tán, báo cáo UBND xã, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã, tỉnh để chỉ đạo.
 - + Phối hợp cùng Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã triển khai lực lượng, phương tiện hỗ trợ cho nhân dân tổ chức phòng, tránh bão.
 - + Sẵn sàng phương tiện, lực lượng để hỗ trợ cho nhân dân trong việc phòng, tránh bão khi có yêu cầu của UBND xã hoặc Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã.
- Ban Chỉ huy Quân sự xã
 - + Sẵn sàng phương tiện, lực lượng để hỗ trợ nhân dân trong việc phòng, tránh bão khi có yêu cầu của UBND xã hoặc Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã.
 - + Chủ trì, phối hợp cùng với UBND xã hoặc Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã trong việc tổ chức cứu hộ, cứu nạn nhân dân vùng thiên tai.

+ Sẵn sàng lực lượng, phương tiện hỗ trợ các đơn vị liên quan ứng phó sự cố công trình hồ chứa nước thủy lợi, kè sông,...

- Công an xã

+ Bố trí các lực lượng, chỉ đạo Công an các thôn, tổ chức chốt chặn và hướng dẫn người, phương tiện qua lại tại các khu vực ngầm, tràn, các đoạn đường, tuyến đường giao thông thường xuyên bị ngập. Chủ động cấm người, phương tiện qua lại tại các khu vực bị ngập sâu, nước chảy xiết. Cấm các phương tiện thuyền, đồ lưu thông trên sông khi có bão, lũ, nhất là các đối tượng vớt củi trên sông Trà Khúc khi có lũ trên sông.

+ Sẵn sàng phương tiện, lực lượng để hỗ trợ nhân dân trong việc phòng, tránh bão khi có yêu cầu của UBND xã hoặc Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã.

+ Tham gia ứng cứu sự cố các công trình thủy lợi, kè sông có yêu cầu của Chủ tịch UBND xã, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã.

- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã: Tổ chức PCTT theo phương án đã được lập. Trong đó, lưu ý các nội dung quan trọng như sau:

+ Tổ chức sơ tán tất cả các hộ dân có nhà ở yếu, tạm bợ; các hộ dân ở những khu vực vùng trũng, thấp, vùng thường xuyên bị ngập sâu, vùng nguy cơ sạt lở đất, núi, bờ sông đến các công trình kiên cố, an toàn hơn.

+ Thông báo thường xuyên tình hình diễn biến thiên tai đến từng cộng đồng dân cư (kể cả truyền thanh lưu động). Trong bất cứ trường hợp nào cũng phải đảm bảo nhân dân nhận được thông tin về diễn biến của thiên tai.

+ Sẵn sàng lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm, thuốc men cần thiết để cứu trợ nhân dân trong vùng.

+ Chuẩn bị lực lượng, phương tiện hỗ trợ nhân dân vùng thiên tai trong việc di dời, sơ tán phòng, tránh thiên tai.

+ Chỉ đạo các cơ quan, trường học, trạm y tế tạo điều kiện cho nhân dân đến trú, tránh thiên tai.

+ Phối hợp với các đơn vị liên quan trên địa bàn tổ chức thực hiện phương án bảo vệ công trình bờ sông, hồ, đập thủy lợi; đặc biệt là các công trình xuống cấp, xung yếu, các công trình đang thi công dở dang.

+ Tổ chức khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

+ Tổng hợp tình hình thiệt hại, báo cáo UBND xã, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã.

- Các Hội đoàn thể xã

Theo chức năng, nhiệm vụ, tổ chức phòng, chống bão cho cơ quan, đơn vị mình. Huy động lực lượng, hỗ trợ cho nhân dân phòng, tránh và khắc phục hậu quả của thiên tai.

b) Cấp độ rủi ro 5: *(Siêu bão từ cấp 16 trở lên có thể hoạt động trên vùng biển ven bờ, trên đất liền tỉnh Quảng Ngãi).*

b.1) Phòng Kinh tế *(cơ quan Thường Trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã)*

- Xác định khu vực nguy cơ bão đổ bộ, mực nước dâng do mưa, lũ để chuẩn bị cho công tác di dời, sơ tán dân.

- Tham mưu cho UBND xã huy động tối đa nguồn lực hiện có hoặc đề xuất UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh hỗ trợ nguồn lực để thực hiện công tác phòng, chống siêu bão.

- Thực hiện các nội dung nêu tại tiết a, điểm 1, mục II, phần II của Phương án này.

b.2) Ban Chỉ huy Quân sự, Công an xã

- Triển khai thực hiện các nội dung như ở tiết a, điểm 1, mục II, phần II của Phương án này.

- Riêng Ban Chỉ huy Quân sự xã tổ chức bổ sung nội dung: Đề nghị các lực lượng quân sự của tỉnh (khi cần thiết) hỗ trợ nhân dân phòng, chống siêu bão.

b.3) Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã

- Chỉ đạo, tổ chức sơ tán toàn bộ nhân dân đến các vị trí an toàn. Các vị trí an toàn được xác định là: Nhà kiên cố, trụ sở cơ quan, trạm y tế, trường học có kết cấu BTCT, nhà tránh bão, hầm tránh bão (nếu có),...

- Các khu vực phải tổ chức di dời bao gồm: Các thôn ven sông, nhà dân không kiên cố, các khu vực dân cư nằm vùng trũng, thấp, ven sông, suối, vùng hạ lưu các hồ chứa nước.

- Thường xuyên cập nhật tình hình di dời, sơ tán dân tại các thôn, báo cáo UBND xã biết, hỗ trợ trong các tình huống cấp bách xảy ra.

b.4) Các Hội, đoàn thể xã và các tổ chức, đơn vị

- Tổ chức chằng, chống, gia cố trụ sở, nhà xưởng, nhà kho,... triển khai phương án PCTT tại cơ sở.

- Hỗ trợ, giúp đỡ nhân dân sơ tán, nhà xưởng, nhà kho,... đảm bảo an toàn giúp nhân dân tránh trú bão.

- Sẵn sàng lực lượng, trang thiết bị, phương tiện của đơn vị tham gia hỗ trợ các thôn tổ chức ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai khi có đề nghị từ UBND xã, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã.

2. Đối với lũ, ngập lụt

a) Cấp độ 1

- Lưu vực sông Trà Khúc: Rà soát các khu vực dân cư vùng trũng, thấp, khu vực có nguy cơ cao bị sạt lở đất, bờ sông; tổ chức di dời, sơ tán dân tương ứng cấp độ lũ, lụt.

- Khu vực núi: Kiểm tra, rà soát các khu vực dân cư có nguy cơ cao bị sạt lở núi; tổ chức di dời, sơ tán dân đến các vị trí an toàn được xác định chủ yếu là trụ sở cơ quan, trường học, cơ sở y tế hoặc nhà dân nơi cao ráo, không bị ảnh hưởng của lũ, sạt lở đất.

- *Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã*

- + Tổ chức di dời, sơ tán dân tại các khu vực bị ngập lụt.

- + Hoàn tất cả các cuộc họp chưa cần thiết, tập trung vào công tác phòng, chống lũ.
- + Bố trí lực lượng canh gác, hướng dẫn nhân dân qua lại tại các khu vực bị ngập lụt. Chủ động cấm người, phương tiện lưu thông tại nơi có nước chảy xiết, ngập sâu trước, trong và sau lũ.
- + Huy động tối đa nguồn lực tại xã hoặc đề nghị cấp trên hỗ trợ lực lượng, phương tiện giúp nhân dân di dời, sơ tán, cứu hộ, cứu nạn.
- + Cấm tất cả các phương tiện thủy nội địa lưu thông trên sông, suối (*trừ các phương tiện làm nhiệm vụ PCTT và TKCN tỉnh*).
- + Tổ chức khắc phục thiệt hại tại do thiên tai gây ra.
- *Phòng Kinh tế xã (cơ quan Thường Trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã)*
- + Tham mưu ban hành các công điện, văn bản chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị tổ chức phòng, tránh lũ.
- + Phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã tham mưu cho UBND xã phân bổ nguồn lực hỗ trợ phòng, chống lũ.
- + Theo dõi, chỉ đạo các đơn vị (HTX) khai thác hồ, đập thủy lợi thực hiện nghiêm quy trình, chế độ vận hành công trình và kiểm soát chặt chẽ bảo đảm an toàn công trình, sẵn sàng các điều kiện cần thiết để ứng phó sự cố có thể xảy ra.
- + Tổng hợp thông tin, báo cáo các công trình thủy lợi để tham mưu cho UBND xã, Trưởng ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã chỉ đạo phòng, chống lũ cho công trình và vùng hạ lưu.
- + Phối hợp với Công an xã kiểm soát giao thông trên các tuyến đường. Cấm biển báo nguy hiểm tại những nơi ngập sâu, nước chảy xiết, nguy cơ sạt lở núi. Khắc phục khẩn cấp điểm sạt lở, đảm bảo giao thông thông suốt, nhất là các tuyến tỉnh lộ,...
- *Công an xã*: Chỉ đạo cơ quan Công an tại các thôn tổ chức tuần tra, kiểm soát giao thông tại những khu vực bị ngập. Chốt chặn, nghiêm cấm người và phương tiện qua lại tại nơi có nước chảy xiết, ngập sâu hoặc có nguy cơ cao bị sạt lở.
- *Ban Chỉ huy Quân sự xã*: Chủ động tổ chức cứu hộ, cứu nạn khi có yêu cầu. Sẵn sàng lực lượng, phương tiện hỗ trợ nhân dân phòng, chống lũ; sẵn sàng phương tiện, lực lượng hỗ trợ ứng cứu các công trình khi có nguy cơ về sự cố.

b) Cấp độ 2, 3, 4

Từ mức rủi ro thiên tai cấp độ 2, hầu hết các thôn trên địa bàn xã bị ảnh hưởng. Trong đó, phải chú ý mức ngập lụt tại các thôn, vào trận lũ lịch sử tháng 11/2013 và trận lũ lịch sử tháng 9/2009 trên sông Trà Khúc để làm căn cứ sơ tán dân.

- *Phòng Kinh tế xã (cơ quan Thường Trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã)*
- + Tham mưu cho Chủ tịch UBND xã, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã ban hành công điện chỉ đạo phòng, tránh lũ. Trong đó cần chú ý đến các nội dung: Sơ tán dân, an toàn hồ chứa thủy lợi trước, trong và sau lũ.
- + Cập nhật thường xuyên tình hình sơ tán dân tại các thôn, báo cáo kịp thời

cho Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, UBND tỉnh để hỗ trợ trong các tình huống cấp bách.

- + Theo dõi tình hình vận hành các hồ chứa thủy lợi trên địa bàn xã.
 - + Tham mưu cho UBND xã thành lập các đoàn kiểm tra phòng, chống và khắc phục lũ tại các thôn.
 - + Phối hợp cùng các Hội, đoàn thể của xã trong việc cung cấp tình hình thiệt hại do lũ gây ra làm cơ sở cho công tác kêu gọi cộng đồng, doanh nghiệp trong và ngoài nước hỗ trợ nhân dân khắc phục hậu quả.
 - + Theo dõi, chỉ đạo các đơn vị (HTX) khai thác hồ, đập thủy lợi thực hiện nghiêm quy trình, vận hành công trình và kiểm soát chặt chẽ bảo đảm an toàn công trình, sẵn sàng các điều kiện cần thiết để ứng phó sự cố có thể xảy ra.
 - + Tổng hợp thông tin, báo cáo của các đơn vị (HTX) thực hiện các công trình thủy lợi để tham mưu cho Chủ tịch UBND xã, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã chỉ đạo phòng, chống lũ cho công trình, vùng hạ lưu công trình và các tình huống sự cố khẩn cấp.
 - + Kiểm tra, đôn đốc triển khai các biện pháp phòng, chống lũ các dự án giao thông đang thi công, các tuyến đường huyết mạch,...
 - + Phối hợp với Công an xã triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông trên các tuyến đường thường xuyên bị ngập lụt, sạt lở đất,...
 - + Tổng hợp thông tin, báo cáo của các dự án công trình giao thông, các cơ quan quản lý trực thuộc để tham mưu cho Chủ tịch UBND xã, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã chỉ đạo phòng, chống lũ cho công trình và ứng phó, xử lý các tình huống sự cố khẩn cấp.
- *Công an xã*
- + Huy động tối đa lực lượng, phương tiện của đơn vị hỗ trợ các thôn và nhân dân phòng, chống lũ.
 - + Tham mưu cho UBND xã đề nghị các lực lượng Công an của tỉnh hỗ trợ xã và nhân dân trong việc phòng, tránh và khắc phục hậu quả lũ, lụt. Huy động lực lượng, phương tiện hỗ trợ ứng cứu các công trình khi có yêu cầu (nhất là các công trình hồ, đập xung yếu).
- *Phòng Văn hóa - Xã hội xã*: Thường xuyên tiếp sóng các bản tin dự báo tình hình thiên tai của Báo và Phát thanh, truyền hình Quảng Ngãi và phối hợp với cơ quan Thường Trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã cập nhật thông tin, diễn biến mưa, lũ cung cấp thông tin thường xuyên cho nhân dân biết để chủ động phòng, tránh.
- *Các Hội, đoàn thể xã*: Huy động lực lượng, phương tiện của đơn vị tham gia hỗ trợ các thôn và nhân dân phòng, chống và khắc phục hậu quả mưa lũ, ngập lụt.
- *Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã*
- + Tổ chức di dời, sơ tán nhân dân tại nơi ngập sâu (kể cả nhân dân vùng hạ lưu các hồ chứa thủy lợi), khu dân cư có nguy cơ bị sạt lở núi.
 - + Kiểm tra, kiểm soát giao thông trên các tuyến đường trong và sau lũ.

- + Cứu trợ nhân dân vùng thiên tai.
- + Thường xuyên cập nhật tình hình thiên tai và thiệt hại ban đầu tại thôn, báo cáo UBND xã, Ban Chỉ huy PCTT xã.
- + Huy động lực lượng, phương tiện phối hợp với các đơn vị liên quan quản lý các công trình, hồ đập, ứng cứu sự cố công trình khi có đề nghị.
- + Tổ chức khắc phục thiệt hại sau lũ tại các khu vực bị thiệt hại. Báo cáo đề xuất hỗ trợ trong các tình huống vượt khả năng của xã.

3. Đối với các loại thiên tai khác: Lũ quét, sạt lở đất, đông, lở, sét

Lũ quét, sạt lở đất và đông, lở, sét là các loại hình thiên tai có diễn biến hình thành, hoạt động và kết thúc chỉ xảy ra trong thời gian ngắn, do đó rất khó dự báo trước, đây là vấn đề chung đối với các cơ quan dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn toàn cầu. Tuy nhiên, chúng ta đã có những kinh nghiệm chuyên môn và dân gian để nhận biết, phòng, tránh lũ quét, sạt lở đất và đông, lở, sét để đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản. Một số nhiệm vụ cụ thể cần lưu ý như sau:

a) Phòng, tránh lũ quét, sạt lở đất.

a.1) Phương châm phòng, tránh lũ quét, sạt lở đất là “chủ động phòng, tránh”, tránh trú kịp thời, an toàn.

a.2) Đối với Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã

- Chỉ đạo công tác điều tra, thống kê các địa bàn dân cư, những hộ sinh sống ở khu vực dễ bị ảnh hưởng trực tiếp của lũ quét, sạt lở đất (khu vực ven sông, ven suối, ven sườn đồi núi có tầng đất mặt mỏng dễ bị sạt lở...). Trên cơ sở đó xây dựng phương án phòng, tránh lũ quét, sạt lở đất cụ thể cho thôn, xóm, hộ gia đình và tổ chức thông báo cho nhân dân biết, nhằm nâng cao ý thức chủ động phòng, tránh của người dân; đồng thời, tổ chức cấm biển cảnh báo những khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất cao, thực hiện việc thông báo, cảnh báo kịp thời cho người dân biết để chủ động đối phó. Đối với những hộ sống ở các địa bàn có nguy cơ cao về lũ quét, sạt lở đất thì phải có kế hoạch tổ chức di dời, sơ tán dân đến nơi an toàn.

- Rà soát, điều chỉnh việc xây dựng công trình để vừa tránh được lũ quét, sạt lở đất vừa là nơi an toàn để người dân có thể sơ tán khi cần thiết.

- Đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ huy và thực hiện nghiêm túc chế độ trực ban, thông tin, báo cáo về diễn biến lũ quét, sạt lở đất kịp thời, đúng quy định; chỉ đạo các thôn, xóm xây dựng các phương án đối phó với lũ quét, thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”.

- Về giải pháp lâu dài: Xây dựng quy hoạch tổng thể bố trí lại dân cư, sản xuất, cơ cấu cây trồng, xây dựng cơ sở hạ tầng đối với vùng có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất làm cơ sở xây dựng chương trình phòng tránh lũ quét, sạt lở đất và các dự án cụ thể để triển khai có hiệu quả.

a.3) Đối với các cộng đồng dân cư

- Thường xuyên chú ý, theo dõi dự báo thời tiết, nhất là về mưa; tuân thủ sự chỉ huy của xã để chủ động phòng tránh lũ quét, sạt lở đất.

- Tích lũy kinh nghiệm dân gian, dựa vào đặc điểm tự nhiên ở thôn để thường

xuyên chủ động phòng, tránh lũ quét, sạt lở đất.

b) Phòng tránh dông, lốc, sét

Dông, lốc, sét thường xuất hiện trong giai đoạn đầu hình thành các trận mưa dông, mưa lớn; thời gian chỉ diễn biến trong khoảng vài phút đến vài chục phút. Do đó, phương châm phòng, tránh là “nhanh chóng trú ẩn an toàn”.

Một số kinh nghiệm về phòng, tránh dông, lốc, sét như sau:

b.1) Nhận biết

- Khi trời có mây đen vần vũ trước cơn mưa, lốc xoáy thường xuất hiện trong giai đoạn này khi có những khoảng không gian lớn ửng hồng, đỏ khác thường, có những đám mây có biểu hiện xoáy, cuộn, có tiếng sấm rền, tia chớp xa,...

- Tìm nơi tránh, trú an toàn: Hàm, hào, tầng thấp của nhà xây kiên cố, các vị trí trũng, thấp trên cánh đồng, di chuyển tránh xa vùng có nguy cơ,...

b.2) Phòng, tránh dông, lốc đối với các khu vực cụ thể

- Xây dựng các công trình, nhà ở kiên cố, thường xuyên chằng chống nhà cửa để tăng độ vững chắc nhằm đề phòng lốc xoáy, gió giật. Ở ven núi nơi trồng trái, nếu nhà ở lợp bằng lá, tôn tráng kẽm, tôn fibroximăng, ngói có thể dẫn lên mái nhà các loại thanh nẹp bằng gỗ, sắt, dây kẽm cỡ lớn hoặc các bao chứa cát để hạn chế tốc mái khi có lốc xoáy, gió giật.

- Chặt tia cành, nhánh của các cây cao, dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện...

- Khi trời mưa lớn kèm theo dông, lốc cần sơ tán người già và trẻ em ra khỏi những căn nhà tạm bợ, đến những nơi an toàn, vững chắc hơn. Khi xảy ra lốc xoáy, gió giật mọi người phải tìm những nơi trú ẩn an toàn như các nhà kiên cố, không được núp dưới bóng cây, nhà tạm bợ dễ bị ngã đổ gây tai nạn. Tuyên truyền, vận động đến các hộ dân có nhà kiên cố tiếp nhận những người dân trú ẩn khi xảy ra lốc xoáy, gió giật với tinh thần tương thân, tương trợ lẫn nhau.

b.3) Phòng, tránh sét: Việc phòng, tránh sét đánh là rất cần thiết, đặc biệt là trong những ngày mưa dông, mưa lớn vì sét là một trong những loại hình thiên tai gây chết người, gây thương tích nhiều nhất trong số các loại hình thiên tai nguy hiểm, một số biện pháp phòng, tránh sét cụ thể:

* Tránh trú sét trong nhà

- Trú ẩn trong các tòa nhà hay công sở có lắp đặt hệ thống chống sét.

- Khi ở trong nhà thì nên đứng xa cửa sổ, cửa ra vào, các đồ dùng điện, tránh các chỗ ẩm ướt như buồng tắm, bể nước, vòi nước, không nên dùng điện thoại trừ trường hợp rất cần thiết. Nên rút phích cắm các thiết bị điện trước lúc có dông gần xảy ra.

- Tránh xa các dây điện, điện thoại, ăng ten và các vật dùng điện với khoảng cách ít nhất là 1m để tránh sét lan truyền.

* Khi tránh sét đánh ngoài trời

- Trong trường hợp không kịp chạy tìm nơi ẩn náu an toàn, tuyệt đối không dùng cây cối làm chỗ trú mưa, tránh các khu vực cao hơn xung quanh, tránh xa các

vật dụng kim loại như xe đạp, xe máy, hàng rào sắt... Tìm chỗ khô ráo, nếu xung quanh có cây cao hơn thì nên tìm chỗ thấp, tìm vị trí cây thấp.

- Nếu ở trong rừng thì tìm những nơi cây thấp hơn và thưa để tránh.

- Người ở vị trí càng thấp càng tốt, tay ôm cổ. Phần tiếp xúc của người với mặt đất là ít nhất. Nhón chân, không được nằm xuống đất. Đứng xa các vật cao, ra ngay khỏi những nơi chứa nước như sông, suối, ao, hồ, mương. Các vùng đỉnh núi hay sườn núi nhô cao cũng rất nguy hiểm.

- Không đứng thành nhóm người gần nhau. Nếu như cảm thấy tóc bị dựng lên (như cảm giác điện khi sờ tay trước mặt tivi) thì điều đó có nghĩa là có thể bị sét đánh bất cứ lúc nào. Lập tức cúi ngồi xuống và lấy tay che tai, không nằm xuống đất hay đặt tay lên đất.

- Đối với các vật có bề mặt kim loại như xe buýt, tàu hỏa, ô tô,... không thò người ra ngoài và không chạm đến vỏ bọc.

- Sau khi nghe thấy tiếng sét 30 phút thì có thể trở lại làm việc bình thường.

III. Phương án tìm kiếm cứu nạn

1. Lực lượng

- Ban Chỉ huy Quân sự xã.
- Công an xã.
- Công an viên các thôn.
- Đội xung kích của xã.
- Quân sự PCTT tại các thôn.
- Công an PCTT tại các thôn.
- Các lực lượng khác trong nhân dân.

2. Phương tiện

- Ca nô, xuống máy, xuống nhôm, xe ô tô, áo phao cứu sinh, phao tròn cứu sinh, nhà bạt,...

- Các phương tiện, thiết bị khác: Thông tin, chiếu sáng, lưới, dây,...

3. Phương án TKCN cụ thể: Chi tiết nội dung các phương án cứu hộ, cứu nạn theo từng tình huống giả định được Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan xây dựng, báo cáo Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã quản lý, điều hành.

4. Nguyên tắc và tổ chức cứu hộ, cứu nạn

- Nguyên tắc trong việc tổ chức cứu hộ, cứu nạn: Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho lực lượng tham gia, cứu hộ, cứu nạn; tổ chức khẩn trương, kịp thời.

- Khi có thông tin về tai nạn trong thiên tai, lực lượng làm nhiệm vụ TKCN ở cơ sở (dân quân, xung kích,...) tổ chức thực hiện các biện pháp cứu hộ, cứu nạn, sơ cứu,...; thông tin, báo cáo kết quả thực hiện, đề xuất hỗ trợ từ cấp trên.

- Nhận thông tin yêu cầu hỗ trợ, người chỉ huy điều động lực lượng, phương tiện tìm kiếm cứu nạn xã xuống ngay địa bàn để hỗ trợ kịp thời các lực lượng tại

chỗ. Trong trường hợp tai nạn, sự cố xảy ra khi thiên tai đang diễn biến mạnh, phức tạp thì việc tổ chức cứu hộ, cứu nạn phải dựa trên đặc điểm tình hình thực tiễn và năng lực cứu hộ, cứu nạn hiện có để triển khai nhiệm vụ trên tinh thần đảm bảo nguyên tắc về an toàn.

IV. Phương án di dời, sơ tán dân phòng tránh thiên tai

1. Đối với bão, ATNĐ: Phương án di dời, sơ tán dân dựa trên các nguyên tắc cơ bản sau:

- Phòng tránh tác hại của gió mạnh.
- Di chuyển tất cả người dân có nhà ở từ cấp 4A trở xuống đến nơi an toàn.
- Chỉ huy sơ tán dân do Chủ tịch UBND xã đảm nhiệm, ở các thôn do Trưởng thôn trực tiếp điều hành.
- Lực lượng giúp dân sơ tán là lực lượng tại chỗ của thôn và lực lượng hỗ trợ từ xã.

2. Kế hoạch di dời, sơ tán dân phòng, tránh bão

a) Cấp độ 3 (cấp 10 đến cấp 11)

- **Xen ghép tại chỗ** (Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **849 hộ/3.216 khẩu**).
- **Sơ tán tập trung** (Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **57 hộ/220 khẩu**).

b) Cấp độ 4 (cấp 12 đến cấp 15)

- **Xen ghép tại chỗ** (Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **1.680 hộ/6.073 khẩu**).
- **Sơ tán tập trung** (Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **1.268 hộ/5.056 khẩu**).

c) Cấp độ 5 (Siêu bão)

- **Xen ghép tại chỗ** (Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **2.801 hộ/9.777 khẩu**).
- **Sơ tán tập trung** (Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **1.644 hộ/6.156 khẩu**).

(Chi tiết theo Biểu 10 đính kèm)

3. Kế hoạch di dời, sơ tán dân khi có lũ, lụt xảy ra

a) Mức báo động 3 đến mức báo động 3+1m

- **Xen ghép tại chỗ** (Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **625 hộ/2.451 khẩu**).
- **Sơ tán tập trung** (Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **57 hộ/220 khẩu**).

b) Mức báo động 3+1m trở lên

- **Xen ghép tại chỗ** (Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **1.245 hộ/4.751 khẩu**).
- **Sơ tán tập trung** (Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **997 hộ/4.316 khẩu**).

c) Mức lũ lịch sử

- **Xen ghép tại chỗ** (Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **1.919 hộ/7.206 khẩu**).
- **Sơ tán tập trung** (Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **1.074 hộ/4.569 khẩu**).

(Chi tiết theo Biểu 11 đính kèm)

4. Kế hoạch di dời, sơ tán dân phòng tránh sạt lở đất, lũ quét và vùng

thường xuyên bị ngập chia cắt

a) **Sạt lở bờ sông, bờ suối:** (Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **0 hộ/0 khẩu**).

b) **Sạt lở lũ quét:** (Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **0 hộ/0 khẩu**).

c) **Sạt lở núi:** (Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **60 hộ/240 khẩu**).

d) **Vùng thường xuyên bị chia cắt, ngập lụt:** (Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **0 hộ/0 khẩu**).

5. Kế hoạch di dời, sơ tán dân xung quanh các trạm BTS, trạm thu, phát sóng: (Số hộ/khẩu cần di dời, sơ tán: **0 hộ/0 khẩu**).

(Chi tiết theo Biểu 12 đính kèm)

V. Công tác chỉ huy, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ trước khi mưa, bão, lũ xảy ra

1. Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã

- Kiểm tra và kịp thời bổ sung các trang thiết bị, nhu yếu phẩm, thuốc men, lương thực, thực phẩm và nước uống theo phương châm “4 tại chỗ” và “ba sẵn sàng”; xây dựng kế hoạch và phương án phòng, chống chi tiết cho những vùng trọng điểm, vùng xung yếu.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã. Tổ chức kiểm tra và xây dựng phương án di dời dân; phương án bảo vệ công trình trọng điểm, hồ chứa nước; các phương án bảo vệ an ninh trật tự khi có lụt, bão xảy ra.

- Đảm bảo chế độ trực ban 24/24 giờ khi có thông tin diễn biến về bão, lũ, áp thấp nhiệt đới xảy ra; tham mưu giúp UBND xã chỉ đạo và điều hành xử lý kịp thời, có hiệu quả trong việc ứng phó với lụt, bão; tổ chức kiểm tra thiệt hại sau bão, lũ, tổng hợp tình hình thiệt hại và tổ chức khắc phục hậu quả do bão, lũ gây ra trên địa bàn xã; đảm bảo chế độ thông tin báo cáo kịp thời theo quy định.

2. Phòng Kinh tế xã (cơ quan Thường Trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã)

- Chủ trì, phối hợp với Chi nhánh Quản lý thủy nông số 2, các Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp và các cơ quan liên quan, tổ chức kiểm tra, đánh giá thực trạng mức độ an toàn của các công trình thủy lợi, hồ đập cũng như nguy cơ sạt lở bờ sông, bờ suối, để tham mưu cho UBND xã chỉ đạo các đơn vị xây dựng phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn bảo đảm an toàn phù hợp với từng công trình, vị trí sạt lở theo điều kiện cụ thể của từng thôn.

- Có kế hoạch định hướng về giống cây trồng, vật nuôi, vật tư, phân bón, thuốc phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng, phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm và dập tắt kịp thời các dịch bệnh có thể xảy ra trước, trong và sau bão, lũ để giúp nhân dân an tâm sản xuất và ổn định cuộc sống.

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị tổ chức rà soát quy hoạch phát triển vùng nuôi trồng thủy sản nước ngọt và trồng rừng phòng hộ đầu nguồn của các hồ chứa nước, đập dâng (theo Quy hoạch 3 loại rừng). Chỉ đạo nhân dân khẩn trương thu hoạch

nông, lâm, thủy sản theo phương châm “xanh nhà hơn già đồng” trước mùa mưa, bão, để hạn chế thiệt hại do bão, lũ gây ra.

- Chỉ đạo hướng dẫn các doanh nghiệp trên địa bàn xã lập phương án PCTT và TKCN, cũng như chằng, chống các nhà xưởng đảm bảo an toàn cho công nhân và nhà xưởng trước khi có lụt, bão xảy ra.

- Xây dựng kế hoạch tham mưu cho UBND xã chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công, xác định điểm dừng kỹ thuật các công trình giao thông, thủy lợi và các công trình xây dựng cơ bản khác trên địa bàn xã. Có kế hoạch duy tu, sửa chữa các tuyến đường liên xã, các tuyến đường có thể xảy ra sạt lở gây ách tắc giao thông.

- Phối hợp cùng Đội quản lý điện Sơn Tịnh chuẩn bị nhân lực, vật tư thiết yếu đảm bảo sửa chữa kịp thời khi có sự cố về điện xảy ra.

- Có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND xã bố trí kinh phí, cấp phát kịp thời để phục vụ cho công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

3. Ban Chỉ huy Quân sự xã (cơ quan Thường trực tìm kiếm cứu nạn xã), Công an xã

- Thành lập và trình UBND xã phê duyệt Đội xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã theo Quyết định số 08/QĐ-TWPCCTT ngày 27/3/2020 của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai ban hành Hướng dẫn xây dựng và củng cố Đội xung kích phòng chống thiên tai cấp xã.

- Ban Chỉ huy Quân sự xã là cơ quan Thường trực trong thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn của xã cùng với Công an xã phối hợp với Phòng Kinh tế xã (*cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã*), các lực lượng trên địa bàn xã xây dựng phương án và chủ động tham mưu đề xuất Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã, đề nghị sự hỗ trợ của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ủy ban Quốc gia TKCN, Bộ Tư lệnh Quân khu V... để tổ chức thực hiện phương án tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã.

4. Trung tâm Viễn thông khu vực II, Viettel Sơn Tịnh, Đội quản lý điện Sơn Tịnh: Có kế hoạch tu bổ, bảo dưỡng hệ thống thông tin liên lạc và hệ thống điện trước mùa mưa bão; đồng thời, ưu tiên cung cấp điện và mạng lưới thông tin liên lạc phục vụ công tác phòng chống thiên tai, bảo đảm nguồn điện ưu tiên khi có lụt, bão xảy ra để phục vụ kịp thời cho chỉ huy, chỉ đạo PCTT và TKCN, khắc phục hậu quả.

5. Các trường trên địa bàn xã: Có kế hoạch phối hợp chặt chẽ với UBND xã, các ngành liên quan của xã tổ chức kiểm tra toàn bộ hệ thống các phòng học để kịp thời sửa chữa ngay trước mùa mưa, lũ. Đối với các trường học xuống cấp hư hỏng hoặc chưa sửa chữa kịp thời, không được bố trí học sinh vào học nhất là trong mùa mưa, bão.

6. Các Trạm Y tế trên địa bàn xã

- Có kế hoạch dự trữ đủ cơ sở thuốc phòng, chữa bệnh, các phương tiện ứng cứu và các nhu yếu phẩm để chủ động phân bổ cho nhân dân vùng thường xuyên bị ngập sâu, chia cắt khi mưa, bão xảy ra vẫn hoạt động bình thường không bị động.

- Tổ chức tập huấn hướng dẫn các phương pháp sơ, cấp cứu, đề phòng các loại dịch bệnh thường phát sinh khi có lụt, bão xảy ra.

- Tổ chức tiếp nhận hàng hóa do các Hội Chữ thập đỏ cấp trên hoặc các tổ chức, cá nhân có liên quan hỗ trợ; đồng thời tham mưu phân khai kịp thời cho nhân dân bị thiệt hại do thiên tai gây ra.

7. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân trên địa bàn xã những bản tin dự báo lụt, bão và các văn bản về phòng chống thiên tai, những văn bản về chỉ huy, chỉ đạo và kiến thức cơ bản về công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên các phương tiện thông tin đại chúng để mọi người dân nắm vững phòng, tránh và thực hiện. Khôi phục hệ thống loa truyền thanh để tuyên truyền cho mọi người dân được nhận thông tin kịp thời, chính xác các bản tin về dự báo thời tiết, mưa, bão, lũ.

- Theo dõi đánh giá kịp thời thiệt hại về dân sinh, xã hội do thiên tai gây ra trên địa bàn huyện để kịp thời đề xuất UBND xã các phương án cứu trợ, báo cáo UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành liên quan ở tỉnh để có biện pháp hỗ trợ, cứu trợ nhân dân, ổn định cuộc sống.

8. Trưởng các thôn, các Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp trên địa bàn xã

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao tinh thần tự giác của người dân, chủ động đối phó với lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra; đồng thời, chủ động thực hiện công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn với phương châm “chủ động phòng tránh, khẩn trương di dời, đối phó kịp thời trước khi lụt, bão đến, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả sau khi nước rút, bão tan”; chủ động dự trữ lương, thực phẩm, nước uống và nhu yếu phẩm đảm bảo đủ sử dụng ít nhất trong thời gian 15 ngày.

- Tổ chức kiểm tra thường xuyên nhằm phát hiện các sự cố hư hỏng đối với các hồ chứa nước, đập dâng để kịp thời tu bổ, sửa chữa trước mùa mưa, lũ; có phương án bảo đảm an toàn tuyệt đối cho công trình và nhân dân ở vùng hạ lưu; xây dựng phương án bảo vệ an toàn các công trình thủy lợi trước mùa mưa, lũ.

9. Đề nghị Ủy ban MTTQVN và các Hội, đoàn thể xã

- Cùng với Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã chủ động thực hiện công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và kêu gọi toàn dân đoàn kết giúp đỡ, hỗ trợ nhau khi có bão, lụt xảy ra; nhanh chóng khắc phục hậu quả, ổn định đời sống và sản xuất cho nhân dân, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do bão, lũ và các sự cố, tai nạn có thể xảy ra trong mưa, bão, nhất là thiệt hại về người.

- Kiện toàn Ban vận động và tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố; hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo theo Nghị định số 93/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 của Chính phủ.

10. Đối với các cơ quan, đơn vị của Trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn xã: Chủ động tổ chức lực lượng, phương tiện PCTT và TKCN theo phương châm

“Bốn tại chỗ”; đồng thời, phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã thực hiện trong công tác PCTT và TKCN.

11. Đối với người dân

- Thường xuyên theo dõi tình hình dự báo, cảnh báo, hướng dẫn của cơ quan chức năng để thực hiện các biện pháp phòng, tránh, không đi vào khu vực ngập sâu, nguy hiểm.
- Chủ động dự trữ nước sạch, lương thực, thực phẩm cần thiết, thuốc chữa bệnh thông thường để sử dụng.
- Quản lý trẻ em, chăm sóc người già, người bệnh, người tàn tật (nếu có) an toàn.
- Kiểm tra an toàn các thiết bị điện, hàng hóa, vật tư; sắp xếp giấy tờ, đồ đạc và tài sản ở những nơi an toàn.
- Cung cấp thông tin về tình trạng ngập úng tại khu vực sinh sống cho cơ quan chức năng và chính quyền địa phương để được trợ giúp, ứng cứu kịp thời.
- Khẩn trương thu hoạch trước các sản phẩm nông nghiệp, thủy sản đã đến thời vụ, bảo vệ, di chuyển vật nuôi, gia súc, gia cầm đến khu vực an toàn.
- Chấp hành lệnh sơ tán, di dời của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã đến nơi tạm cư an toàn.
- Phải tự giác thực hiện mặt áo phao khi đi trên các phương tiện giao thông đường thủy; hạn chế tối đa việc sử dụng phương tiện có tải trọng nhỏ di chuyển trên sông vào những lúc nước lũ dâng cao, nước chảy mạnh, tránh đi vào vùng nước ngập sâu, chảy xiết, vùng gió xoáy....

12. Về công tác kiểm tra

- Tập trung tổ chức kiểm tra các công trình xây dựng hạ tầng, phúc lợi xã hội, có kế hoạch gia cố, sửa chữa để bảo đảm vận hành an toàn trong mùa mưa lũ, bão, nhất là các đập dâng, hồ chứa nước.
- Kiểm tra các bến bãi neo đậu của các tuyến đò ngang qua sông, các khu tái định cư, vùng sạt lở để có kế hoạch sửa chữa, gia cố hoàn thành trước mùa mưa bão.
- Kiểm tra các phương tiện phục vụ cho công tác PCTT và TKCN, đặc biệt là công tác chuẩn bị theo phương châm “4 tại chỗ”.

VI. Giai đoạn ứng phó khi có mưa, bão, lũ xảy ra

1. Đối với cơ quan chức năng

- a) Tổ chức trực ban 24/24 giờ để nắm chắc diễn biến tình hình mưa, bão cảnh báo lũ và triển khai các phương án ứng phó của đơn vị mình.
- b) Thường trực Ban Chỉ huy và các thành viên Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã trực tiếp xuống địa bàn được phân công phụ trách kiểm tra và chỉ đạo triển khai công tác ứng phó.
- c) Một số nhiệm vụ cụ thể của các phòng, ban, ngành, đơn vị của xã; các cơ quan của Trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn huyện:
 - Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã xác định các khu vực bị cô lập, ngập sâu để tập trung huy động lực lượng, phương

tiện, vật tư chi viện đúng mức cho các xã để xử lý tình huống sơ tán, di dời, cứu trợ khẩn cấp.

- Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã, Phòng Kinh tế xã, lực lượng Thanh niên xung kích xã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị và chính quyền thôn, xóm trọng điểm triển khai lực lượng, phương tiện (xe tải,...) tổ chức sơ tán, di dời dân và tài sản của dân tại các khu vực ngập sâu, bị chia cắt đến nơi tạm cư, trợ giúp nhân dân đi lại an toàn. Tổ chức trực ban nghiêm túc, tiếp nhận mọi thông tin do người dân cung cấp để triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ cứu hộ - cứu nạn, cứu sập, cháy nổ khi thiên tai xảy ra kịp thời, hiệu quả, đặc biệt là tại các khu vực bị ngập sâu, Trạm Y tế, trường học, chợ, ... để tập trung xử lý.

- Đội quản lý điện Sơn Tịnh kịp thời cắt điện tại những nơi bị ngập sâu, hệ thống điện bị đổ ngã; bảo vệ hệ thống truyền tải, thiết bị điện, trạm biến thế, hướng dẫn việc sử dụng điện an toàn trong tình trạng ngập nước, đồng thời xử lý khắc phục nhanh chóng sự cố đường dây tải điện bị hư hỏng.

- Công an xã triển khai lực lượng phân luồng, điều phối, hướng dẫn giao thông, nhất là các tuyến đường liên xã, đường xã; cấm biển báo tại các khu vực, tuyến đường nguy hiểm, bị ngập sâu để người dân biết và hạn chế đi lại. Huy động và cung ứng phương tiện vận tải để vận chuyển người, hàng hóa qua các khu vực nguy hiểm, ra khỏi vùng ngập sâu, bị chia cắt, các khu vực mất an toàn khi có bão đến nơi an toàn, phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, cứu sập; khẩn trương thu dọn cây xanh bị ngã, đổ; đồng thời, triển khai các lực lượng để bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội, tài sản của Nhân dân, Nhà nước và doanh nghiệp, ngăn ngừa các đối tượng xấu lợi dụng tình hình thiên tai để trộm cắp, cướp giật.

- Phòng Kinh tế xã:

- + Kiểm tra, xử lý bảo đảm an toàn, không để phát tán nguồn ô nhiễm, chất độc hại (hóa chất, xăng dầu, rác thải...) ra môi trường.

- + Theo dõi đánh giá kịp thời thiệt hại về dân sinh, xã hội do thiên tai gây ra trên địa bàn xã để kịp thời đề xuất UBND xã các phương án cứu trợ, báo cáo UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành liên quan của tỉnh để có biện pháp hỗ trợ, cứu trợ Nhân dân, ổn định cuộc sống.

- + Có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND xã bố trí kinh phí, cấp phát kinh phí kịp thời để phục vụ cho công tác khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra. Phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan của xã kiểm tra xác định thiệt hại về người và tài sản để tham mưu cho UBND huyện có kế hoạch khắc phục, hỗ trợ kịp thời.

- Các Trạm Y tế: Huy động lực lượng y - bác sĩ, phương tiện, thiết bị, cơ sở thuốc cần thiết để cứu thương, tiêu độc khử trùng, phòng dịch, không để lây lan dịch bệnh từ nguồn nước ngập, tù đọng trong khu dân cư.

- Các Trường học: Thường xuyên cập nhật thông tin dự báo bão, lũ, tình hình ngập úng, chia cắt để thông báo quyết định cho học sinh nghỉ học kịp thời.

- Trung tâm Viễn thông khu vực II, Viettel Sơn Tịnh: Xây dựng và tổ chức thực hiện phương án, kế hoạch đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trong công tác phòng chống thiên tai và cứu hộ, cứu nạn cho Nhân dân trên địa bàn xã.

- Phòng Văn hóa - Xã hội: Kịp thời thông tin và cảnh báo tình hình mưa, bão, cảnh báo lũ, tình trạng ngập úng tại các khu vực, tuyến đường, thông báo hướng dẫn giao thông của cơ quan chức năng để các tổ chức, nhân dân biết và chủ động tự phòng, tránh và ứng phó.

d) Nhiệm vụ cụ thể của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã

- Triển khai, thực hiện phương án ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đã được phê duyệt.

- Chủ động, huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ tổ chức cứu nạn, cứu hộ, cứu sập, cháy nổ; chủ động sơ tán, di dời dân ở các khu vực ngập sâu, bị chia cắt, mất an toàn khi có bão đến nơi tạm cư an toàn đã được xác định, đảm bảo cung cấp các dịch vụ hậu cần trước hết là lương thực, nhu yếu phẩm, nước sạch, ánh sáng, thuốc men, chăm sóc sức khỏe cho người dân, vệ sinh môi trường, phòng dịch, bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

- Chỉ đạo các Trạm Y tế huy động lực lượng y - bác sỹ tại chỗ, phương tiện, thiết bị, thuốc men để sơ cấp cứu, chữa bệnh cho người dân.

- Chủ động nhiên liệu, huy động máy bơm nước cơ động của các cơ quan, đơn vị và cá nhân trên địa bàn xã để thực hiện bơm nước chống ngập úng và huy động một số thiết bị cần thiết trong nhân dân để khắc phục các sự cố sạt lở đường, giao thông bị chia cắt...

- Các Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp (có hồ chứa nước, đập dâng): Túc trực tại các khu vực xung yếu, chuẩn bị sẵn sàng các loại vật tư (bao tải cát, đất, vĩ tre, lưới B40, sắt neo...) và dụng cụ phương tiện cần thiết để thực hiện gia cố ngay các đoạn đập xung yếu. Đồng thời, nghiêm túc thực hiện Quy trình vận hành các hồ chứa nước đã được phê duyệt.

2. Đối với người dân

- Thường xuyên theo dõi thông tin, hướng dẫn của cơ quan chức năng, chính quyền địa phương trên phương tiện truyền thông. Chú ý quản lý, chăm sóc trẻ em, người già, người bệnh, người tàn tật an toàn khi nhà ở không an toàn đối với cấp báo động và khu vực xung quanh nhà ở bị ngập.

- Không được đi qua những khu vực ngập nước, kể cả những khu vực quen thuộc, chỉ đi qua khi chắc chắn không có nguy hiểm và có các lực lượng, phương tiện hỗ trợ; không được đi ra đường khi có thông báo bão đổ bộ vào bờ.

- Tuân theo biển báo nguy hiểm hoặc hướng dẫn của những người có trách nhiệm. Không cố cứu vớt tài sản bị nước cuốn trôi, đặc biệt nhân dân ở ven sông không được ra sông vớt củi...

- Ngắt nguồn điện bị ngập nước, cẩn thận kiểm tra khi sử dụng lại đồ điện sau khi bị ngập nước; không tiếp xúc với nguồn điện khi đang bị ướt hoặc đang đứng dưới nước.

- Sử dụng nước sạch tiết kiệm, phòng khi thiếu nước sạch trong thời gian bị ngập úng kéo dài.

- Chủ động cho con em nghỉ học khi thấy không an toàn.

- Chủ động tham gia công tác khắc phục hậu quả ổn định đời sống, phục hồi sản xuất, xử lý môi trường, phòng ngừa dịch bệnh phát sinh sau ngập lụt.

3. Về di dời, sơ tán dân phòng, tránh bão, lũ: Việc sơ tán, di dời dân phải ưu tiên cho việc di dời xen ghép theo xóm, thôn. Khi di dời dân phải thực hiện 5 đúng “địa điểm, thời điểm, đối tượng, số lượng, chỉ huy”, do người đứng đầu của địa phương quyết định và chịu trách nhiệm trước Nhân dân và cấp trên.

VII. Công tác ứng phó theo phương châm “4 tại chỗ”

1. Về chỉ huy tại chỗ

- Tổ chức ba (3) Tiểu ban giúp việc cho Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã, bao gồm: Tiểu ban tiền phương, Tiểu ban hậu phương và Tiểu ban tổng hợp;

- Phân công các đồng chí trong Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã phụ trách địa bàn trực tiếp về tại các cơ sở cùng chỉ đạo, điều hành trong công tác ứng phó với thiên tai trước khi xảy ra bão, lụt.

2. Về lực lượng

- Lực lượng Công an xã khoảng 27 người do Công an xã chỉ huy.
- Lực lượng Quân sự xã khoảng 36 người do Ban Chỉ huy Quân sự xã chỉ huy.
- Lực lượng thanh niên xung kích khoảng 45 người do Ban Chỉ huy Quân sự xã chỉ huy.
- Tổ chuyên viên giúp việc trong khắc phục hậu quả lụt, bão cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã do Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã chỉ huy và điều hành.
- Các lực lượng tham gia công tác PCTT và TKCN thuộc các cơ quan, đơn vị khác huy động, do thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chỉ huy.

3. Về vật tư phương tiện và kinh phí

- Huy động 24 xe vận tải của các cá nhân và doanh nghiệp trên địa bàn xã (Phòng Kinh tế xã chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch huy động).
- Canô (ghe máy) các loại 02 chiếc.
- Xe phục vụ cho công tác chỉ huy: 03 xe (UBND xã 01 xe, Công an xã 02 xe).
- Xuồng nhôm các loại: 16 chiếc.
- Nhà bạt 16,5 m²: 02 bộ.
- Phao tròn cứu sinh 150 cái.
- Phao áo cứu sinh 150 cái.
- Phao bè 03 cái.
- Máy phát điện 05 cái.
- Thiết bị chữa cháy 60 bộ của Công an xã.
- Máy cắt thực bì chữa cháy 05 cái (UBND xã 01 cái, Ban Chỉ huy Quân sự xã 01 cái, Công an xã 03 cái).

- Loa cầm tay 11 cái.
- Cửa lốc 04 cái.

- Dự trù kinh phí phục vụ cho công tác PCTT và TKCN theo phương châm “4 tại chỗ” khoảng 45.000.000 đồng (*Bốn mươi lăm triệu đồng*); Phòng Kinh tế (cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã) có dự trù chi tiết kinh phí trình UBND xã phê duyệt. Đồng thời tùy tình hình diễn biến của thời tiết, tình hình diễn biến của thiên tai trên địa bàn sẽ bố trí từ nguồn kinh phí dự phòng chi ngân sách xã phục vụ cho công tác PCTT&TKCN.

4. Về hậu cần

- Dự trữ lương thực khoảng: 10 tấn gạo, 300 thùng mì tôm, 250 thùng nước uống (0,5 lít).

- Dầu hỏa khoảng: 500 lít.

(Phòng Kinh tế xã chịu trách nhiệm tham mưu cho UBND xã phân bổ kinh phí thực hiện).

- Chuẩn bị đủ cơ sở thuốc chữa bệnh, phòng bệnh và xử lý nước, môi trường (các Trạm Y tế xã chịu trách nhiệm chuẩn bị).

VIII. Giai đoạn khắc phục khẩn cấp sau khi bão, lụt xảy ra

1. Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đơn vị thuộc xã theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện các công việc như sau:

- Tổ chức kiểm kê, đánh giá thiệt hại theo đúng quy định và báo cáo về Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã (*qua Phòng Kinh tế xã*) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và các ngành liên quan của tỉnh theo quy định và kịp thời có biện pháp chỉ đạo khắc phục.

- Đưa người dân sơ tán, di dời về nơi ở cũ an toàn, trật tự.

- Trợ giúp hàng hóa, lương thực, thực phẩm thiết yếu, nước sạch nhằm đảm bảo điều kiện sinh hoạt, đời sống cho nhân dân.

- Tổ chức lực lượng xung kích, tình nguyện giúp nhân dân khắc phục hậu quả, bảo vệ trật tự, trị an và tài sản của nhân dân trong khu vực bị ngập úng.

- Đảm bảo giao thông thông suốt, sửa chữa đường, trường học, Trạm Y tế, công sở, nhà ở, các công trình bị hư hỏng ..., tổ chức tiêu độc, khử trùng vệ sinh môi trường, phòng dịch không để dịch bệnh bùng phát, lây lan.

2. Các Trạm Y tế xã huy động lực lượng y - bác sĩ, các đội cấp cứu, phương tiện thiết bị để cứu thương, điều trị bệnh nhân, phòng các bệnh thường mắc phải do ngập úng gây ra.

3. Đội quản lý điện Sơn Tịnh kịp thời huy động lực lượng và các phương tiện, thiết bị để khôi phục đường dây tải điện bị hư hỏng trong thời gian sớm nhất.

4. Phòng Kinh tế xã:

- Chủ trì phối hợp với Đội Quản lý thị trường số 3 tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp đầu cơ, nâng giá, nhất là lương thực, thực phẩm thiết yếu, nước sạch, vật liệu xây dựng, nhiên liệu, chất đốt...

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Hội, đoàn thể xã tham mưu trình UBND xã bổ sung từ nguồn ngân sách xã để hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống, nhất là hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, khó khăn.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Hội, đoàn thể xã tổ chức tiếp nhận hàng hóa cứu trợ của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài huyện và kịp thời phân phối cứu trợ, giúp đỡ về lương thực, thực phẩm, thuốc men cho người dân trong vùng thiên tai.

IX. Tổ chức thực hiện

- Các cơ quan, đơn vị thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại - Thực hiện cơ chế chỉ huy tập trung, thống nhất do Chủ tịch UBND xã, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã trực tiếp chỉ huy, điều hành, phân công các lực lượng có mặt trên địa bàn trong quá trình ứng phó thiên tai.

- Căn cứ Phương án này, các phòng, ban, đơn vị các cơ quan, xí nghiệp đóng trên địa bàn xã thực hiện; đồng thời, chỉ đạo các thôn, khu dân cư cụ thể hóa các biện pháp thực hiện trên từng địa bàn dân cư để chủ động triển khai thực hiện.

- Khi xảy ra bão, lũ, ngập úng trên diện rộng, Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã kịp thời tham mưu cho UBND xã chỉ đạo, triển khai biện pháp huy động toàn bộ lực lượng của Ban Chỉ huy Quân sự xã, Công an xã, lực lượng xung kích của xã, lực lượng PCTT tại các thôn để thực hiện các nhiệm vụ ứng cứu theo quy định.

- Các Thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã thực hiện theo nhiệm vụ và địa bàn được phân công phụ trách.

- Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cơ quan, đơn vị thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

- Phương án này được phổ biến đến tận thôn, xóm, khu dân cư; thông tin rộng rãi đến các tầng lớp Nhân dân, các cơ quan, doanh nghiệp và đăng tải trên Trang Thông tin điện tử của UBND xã. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc phát sinh các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND xã (qua Phòng Kinh tế xã - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã) để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.
